

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 71/2025/HS-PT

Ngày 15-12-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Tuệ

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Minh Thuỳ

Ông Phùng Đức Chính

- **Thư ký phiên toà:** Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:**
Bà Lục Thị Hoàng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 84/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo Lương Thị V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2025/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Lương Thị V, sinh ngày 22 tháng 11 năm 2002, tại xã Q, tỉnh Lạng Sơn; số căn cước công dân: 0203020052xx; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã Q, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn X và bà Phan Thị T; chồng: Hoàng Văn H; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2023, con nhỏ sinh năm 2025; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30-5-2025 đến nay; hiện tại ngoại, có mặt.

- **Bị hại:** Bà Đinh Thị H, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn L, xã Q, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn nhận được đơn trình báo của gia đình bà Đinh Thị H về việc bị kẻ gian đột nhập lấy

trộm số vàng trong két sắt bao gồm số vàng của vợ chồng Hoàng Văn Hóa, Lương Thị V là 6,5 chỉ vàng loại 24k không đính đá quý hay gì khác. Số vàng của bà Đinh Thị H là 01 đôi khuyên tai có khối lượng 02 chỉ vàng loại 24k không đính đá quý hay gì khác. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định hiện trường có dấu hiệu dàn dựng, không phát hiện có dấu vết nghi vấn, cạy phá. Qua đấu tranh làm rõ, xác định Lương Thị V là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Thị V khai nhận: Năm 2023, sau khi hai vợ chồng Lương Thị V tổ chức cưới thì được mừng tổng số 6,5 chỉ vàng gồm 04 nhẫn vàng tròn trơn mỗi nhẫn có khối lượng 01 chỉ vàng; 01 nhẫn vàng tròn, mặt vuông có khối lượng 01 chỉ và 01 đôi khuyên tai bằng vàng tròn trơn có khối lượng 1,5 chỉ vàng. Hai vợ chồng Lương Thị V thống nhất giao số vàng trên cho bà Đinh Thị H cất giữ hộ tại két sắt trong phòng ngủ của bà Đinh Thị H. Trong két sắt, ngoài số vàng của vợ chồng Lương Thị V, bà Đinh Thị H còn cất giữ 01 đôi khuyên tai bằng vàng tròn, trơn có khối lượng 02 chỉ của bà Đinh Thị H. Chìa khóa và tờ giấy ghi mật mã két sắt, bà Đinh Thị H để trong hộp trên tủ quần áo; bà Đinh Thị H đều cho các con biết để khi cần dùng đến thì tự mở lấy. Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên vào các ngày 13, 14/4/2025, Lương Thị V mở két sắt lấy số vàng 6,5 chỉ của hai vợ chồng đi bán tại các cửa hàng vàng bạc H và P được tổng số tiền là 63.300.000 đồng.

Sau khi chi tiêu hết số tiền, ngày 15/4/2025, Lương Thị V nảy sinh ý định trộm cắp số vàng của bà Đinh Thị H đang cất trong két sắt. Lợi dụng lúc trong buồng ngủ bà Đinh Thị H không có ai, Lương Thị V lén lút lấy chìa khóa mở két sắt trộm 01 đôi khuyên tai bằng vàng có khối lượng 02 chỉ của bà Đinh Thị H. Sau đó, bị cáo Lương Thị V mang số vàng trộm cắp được bán cho tiệm vàng Hoàng Phương được 19.200.000 đồng. Ngày 18/4/2025, khi ở nhà một mình Lương Thị V lo sợ sự việc bị phát hiện nên đã dựng hiện trường giả về việc bị mất trộm vàng và gọi điện thoại cho chồng để nói dối là nhà bị kẻ gian đột nhập trộm toàn bộ vàng trong két sắt.

Tại Bản Kết luận trưng cầu định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 20/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự, kết luận: Tại thời điểm 15/4/2025: 01 (một) đôi khuyên tai bằng vàng tròn, trơn (không đính đá quý hay gì khác, loại vàng 24k) có khối lượng 02 (hai) chỉ; giá trị là 9.800.000 đồng x 2 = 19.600.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2025/HS-ST ngày 25-9-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s, n khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Thị V phạm tội Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Thị V 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, bị cáo Lương Thị V kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lương Thị V giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo.

Bị hại bà Đinh Thị H trình bày: Bị cáo Lương Thị V do tuổi còn trẻ, thiếu hiểu biết pháp luật nên đã có hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Lương Thị V được hưởng án treo để chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con còn nhỏ do hiện nay con trai bà là Hoàng Văn H thường đi làm ăn xa nhà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị hại bà Đinh Thị H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo đối với bị cáo và trình bày đề nghị xem xét cho bị cáo Lương Thị V được hưởng án treo, đây là tình tiết giảm nhẹ mới bị cáo được hưởng quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do bị cáo có tình tiết mới và đủ điều kiện để được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lương Thị V, cụ thể: Giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm, cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lương Thị V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung của Bản án sơ thẩm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lương Thị V về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lương Thị V, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, toàn diện, đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo. Mức hình phạt của Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Lương Thị V là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Lương Thị V xuất trình thêm đơn xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị hại Đinh Thị H; tại phiên tòa phúc thẩm bị hại Đinh Thị H trình bày đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

[3] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng; trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa án sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định nêu trên nên cần chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lương Thị V; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2025/HS-ST ngày 25-9-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Lương Thị V, cụ thể như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lương Thị V 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 6 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 15-12-2025.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Q, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Thị V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội;
- Viện phúc thẩm VKSND tối cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PC01 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND khu vực 2 - Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 2 - Lạng Sơn;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Lạng Sơn;
- UBND xã Q, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuệ